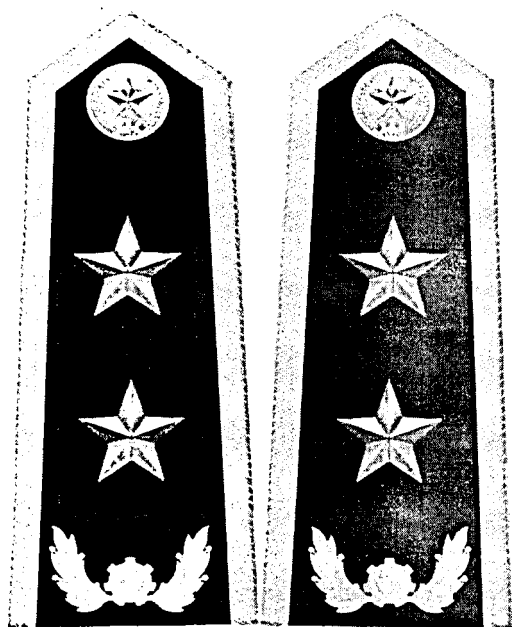
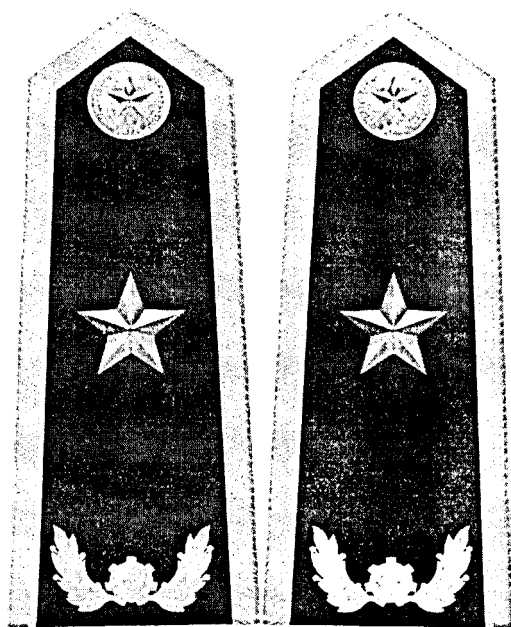


Phụ lục I
*(Kèm theo Nghị định số 33/2022/NĐ-CP
ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ)*

1. Cấp hiệu Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước¹, Phó Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước²:



Cục trưởng Cục Quản lý và
Phát triển thị trường trong nước³



Phó Cục trưởng Cục Quản lý và
Phát triển thị trường trong nước⁴

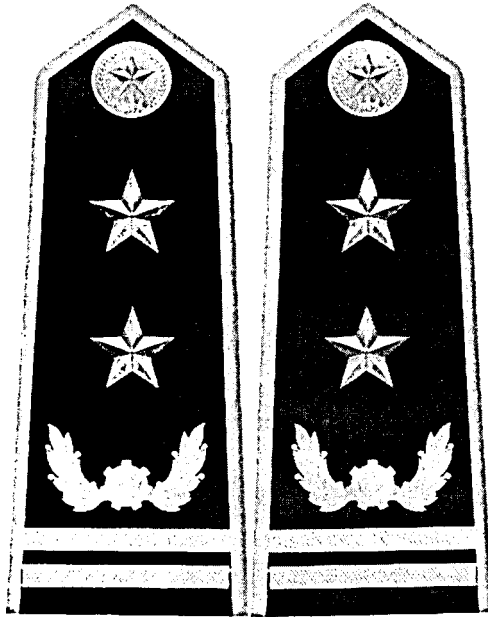
¹ Cụm từ “Tổng cục trưởng” được thay thế bởi cụm từ “Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 4 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

² Cụm từ “Phó Tổng cục trưởng” được thay thế bởi cụm từ “Phó Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 4 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

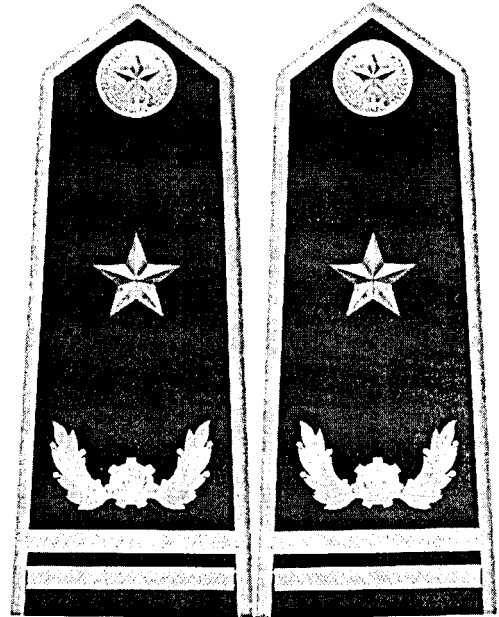
³ Cụm từ “Tổng cục trưởng” được thay thế bởi cụm từ “Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 4 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

⁴ Cụm từ “Phó Tổng cục trưởng” được thay thế bởi cụm từ “Phó Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 4 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

2. Cấp hiệu Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường/Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước⁵; Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường/Phó Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước⁶



Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường/
Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc
Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước⁷



Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị
trường/Phó Trưởng phòng và các chức
vụ tương đương thuộc Cục Quản lý và
Phát triển thị trường trong nước⁸

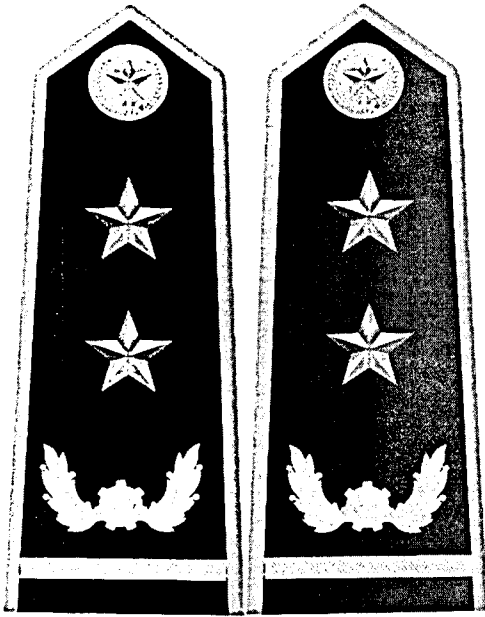
⁵ Cụm từ “Cục trưởng/Vụ trưởng và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường/Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

⁶ Cụm từ “Phó Cục trưởng/Phó Vụ trưởng và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường/Phó Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

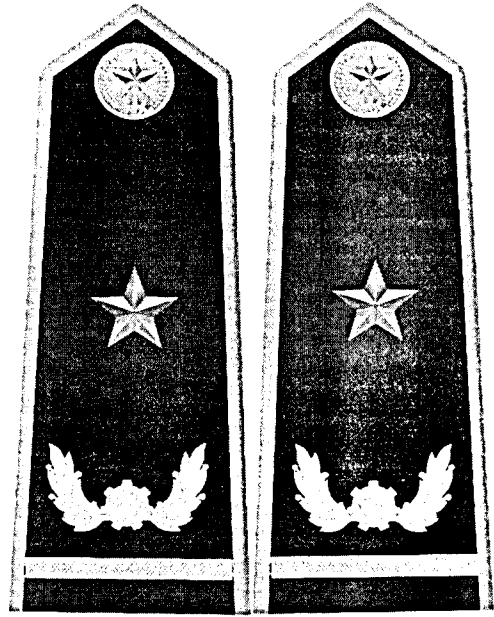
⁷ Cụm từ “Cục trưởng/Vụ trưởng và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường/Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

⁸ Cụm từ “Phó Cục trưởng/Phó Vụ trưởng và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường/Phó Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước” theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

3. Cấp hiệu Trưởng phòng/Đội trưởng thuộc Chi cục Quản lý thị trường⁹; Phó trưởng phòng/Phó đội trưởng thuộc Chi cục Quản lý thị trường¹⁰



Trưởng phòng/Đội trưởng
thuộc Chi cục Quản lý thị trường¹¹



Phó trưởng phòng/Phó đội trưởng
thuộc Chi cục Quản lý thị trường¹²

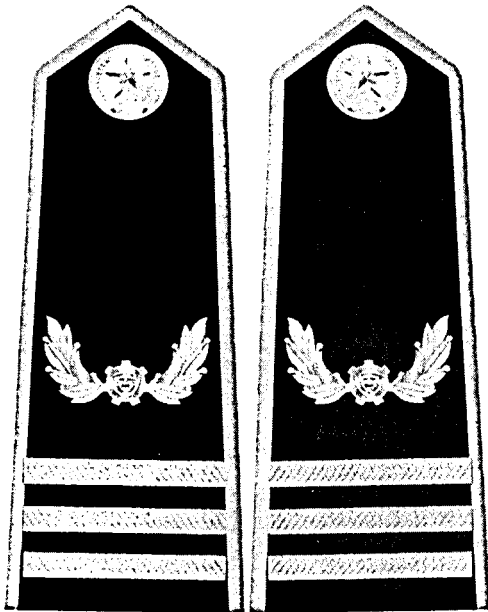
⁹ Cụm từ “và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “thuộc Chi cục Quản lý thị trường” theo quy định tại khoản 6 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

¹⁰ Cụm từ “và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “thuộc Chi cục Quản lý thị trường” theo quy định tại khoản 6 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

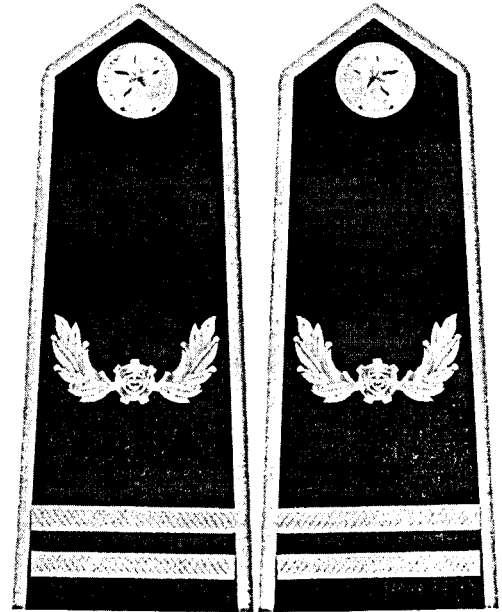
¹¹ Cụm từ “và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “thuộc Chi cục Quản lý thị trường” theo quy định tại khoản 6 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

¹² Cụm từ “và các chức vụ tương đương” được thay thế bởi cụm từ “thuộc Chi cục Quản lý thị trường” theo quy định tại khoản 6 Điều 2 của Nghị định số 241/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

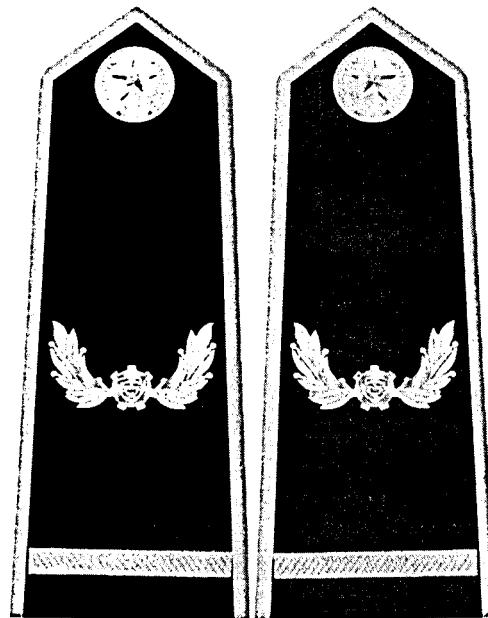
4. Cấp hiệu công chức không giữ chức vụ lãnh đạo



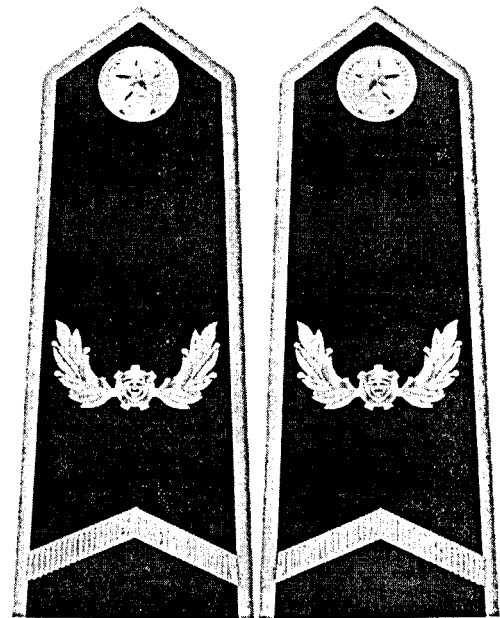
Kiểm soát viên cao cấp thị trường
và tương đương



Kiểm soát viên chính thị trường
và tương đương

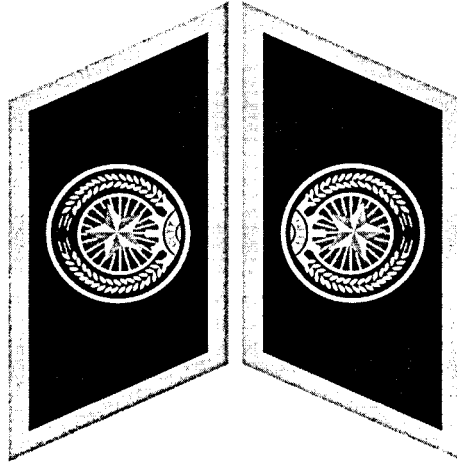


Kiểm soát viên thị trường
và tương đương



Kiểm soát viên trung cấp thị trường
và tương đương

5. Cặp hiệu gắn trên cổ áo



6. Phù hiệu Quản lý thị trường



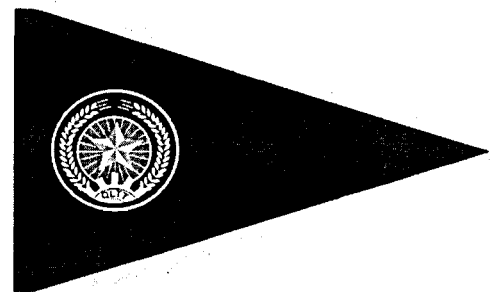
7. Phù hiệu Quản lý thị trường gắn cảnh tùng



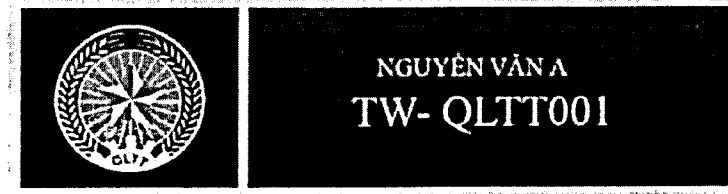
8. Biểu tượng (lô-gô)



9. Cờ hiệu Quản lý thị trường



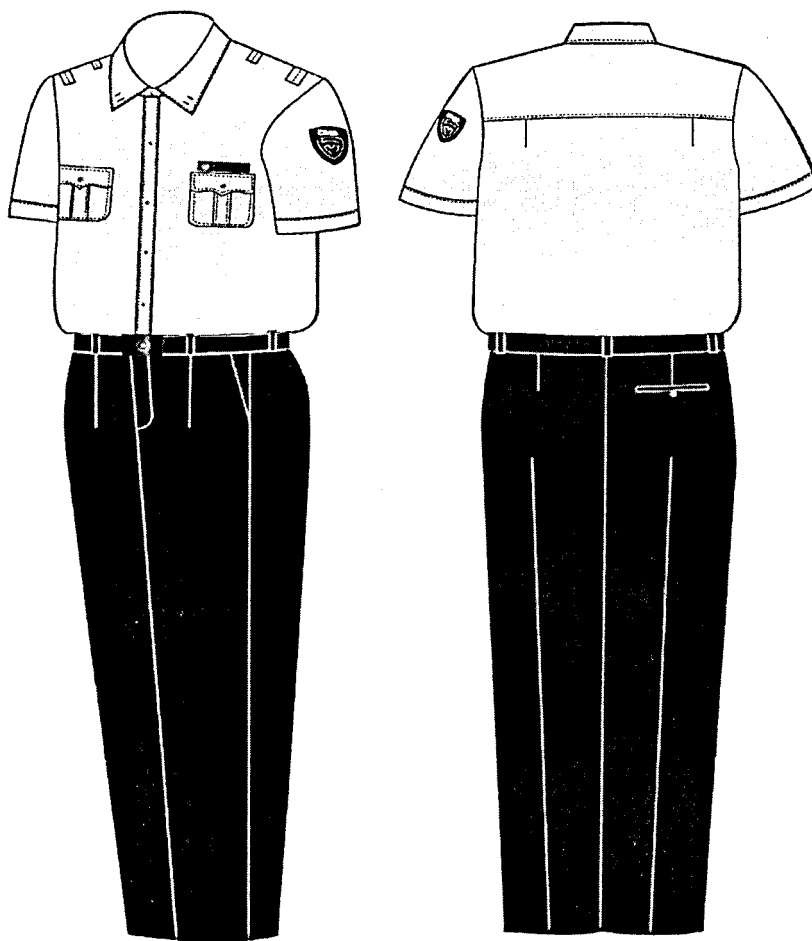
10. Biểu hiệu Quản lý thị trường



Phụ lục II
*(Kèm theo Nghị định số 33/2022/NĐ-CP
ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ)*

1. Áo sơ mi ngắn tay, áo sơ mi dài tay, áo sơ mi mặc trong áo khoác mùa đông cho nam:

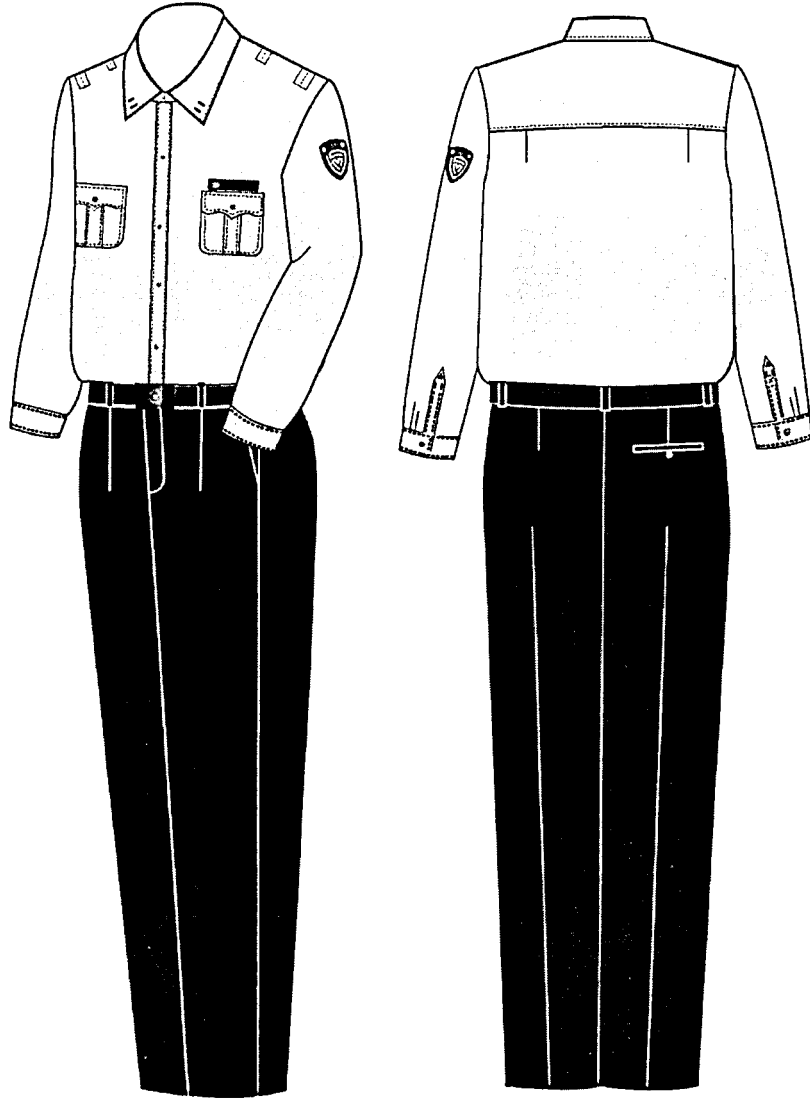
Hình 1a. Áo sơ mi ngắn tay cho nam



Thân trước

Thân sau

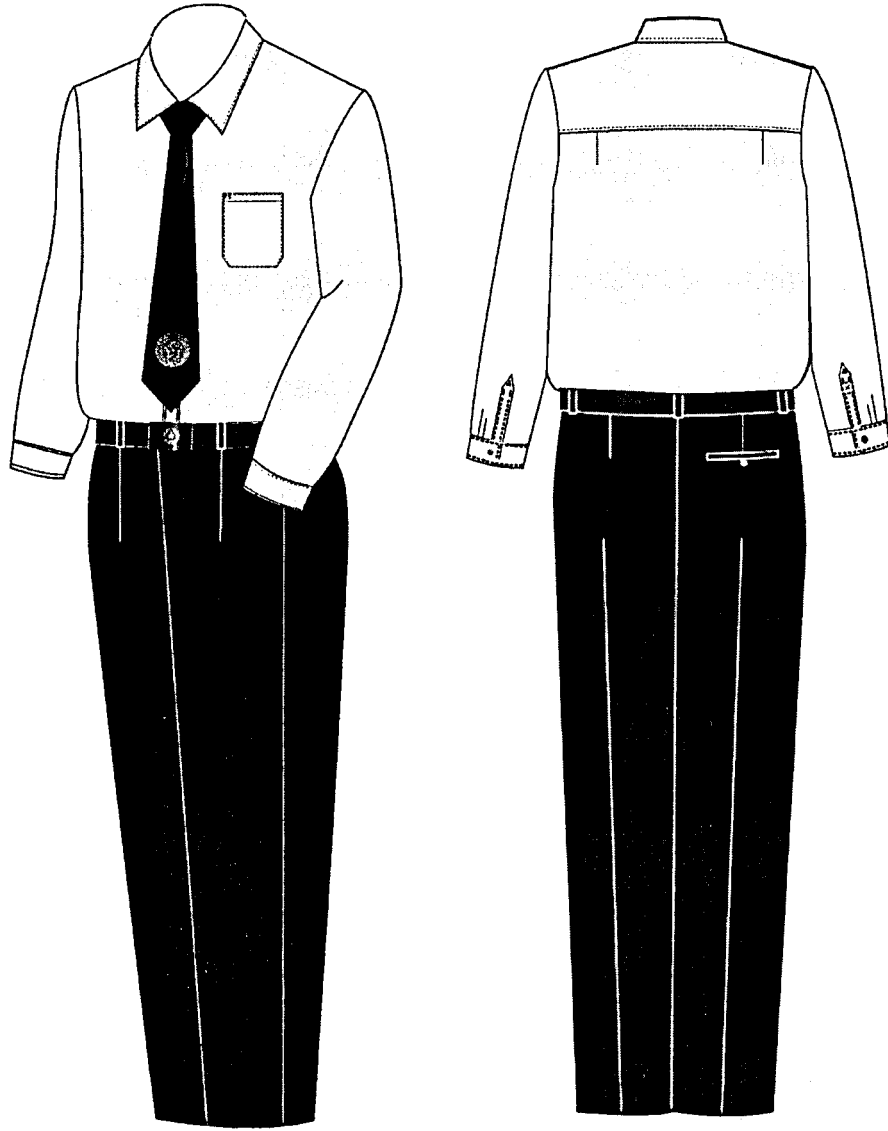
Hình 1b. Áo sơ mi dài tay cho nam



Thân trước

Thân sau

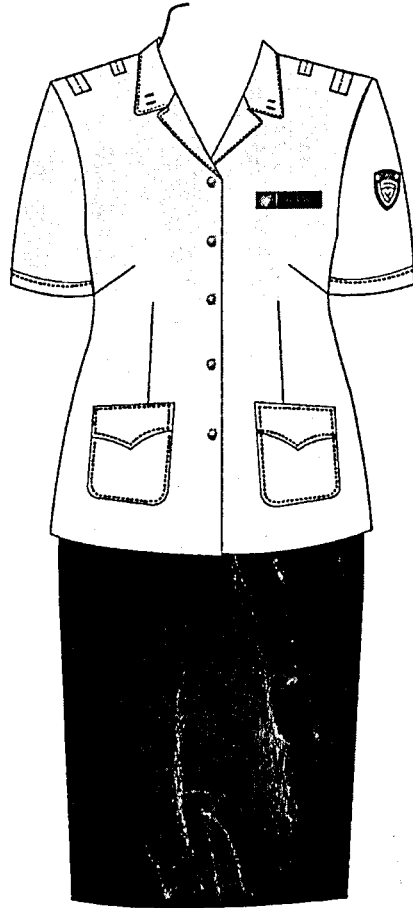
Hình 1c. Áo sơ mi mặc trong áo khoác cho nam



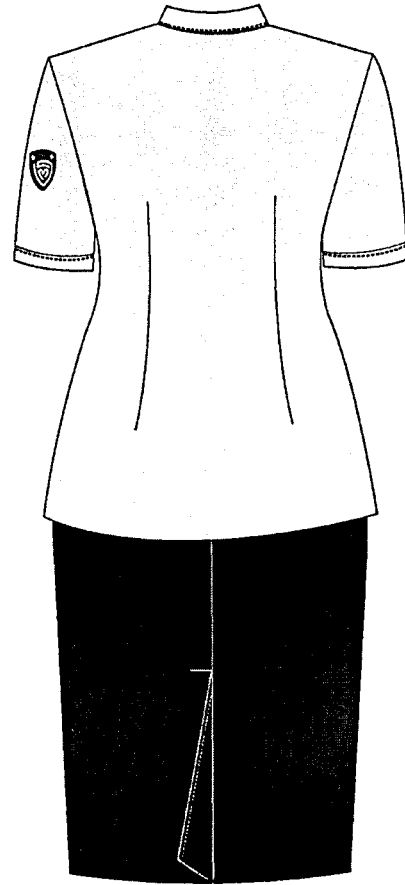
Thân trước

Thân sau

2. Áo sơ mi ngắn tay, áo sơ mi dài tay, áo sơ mi mặc trong áo khoác mùa đông cho nữ:
 Hình 2a. Áo sơ mi ngắn tay



Thân trước

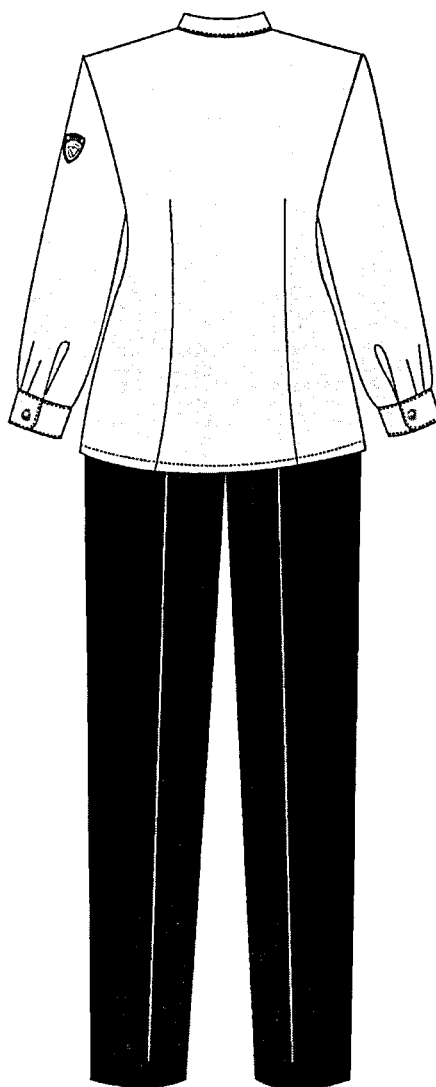


Thân sau

Hình 2b. Áo sơ mi dài tay



Thân trước

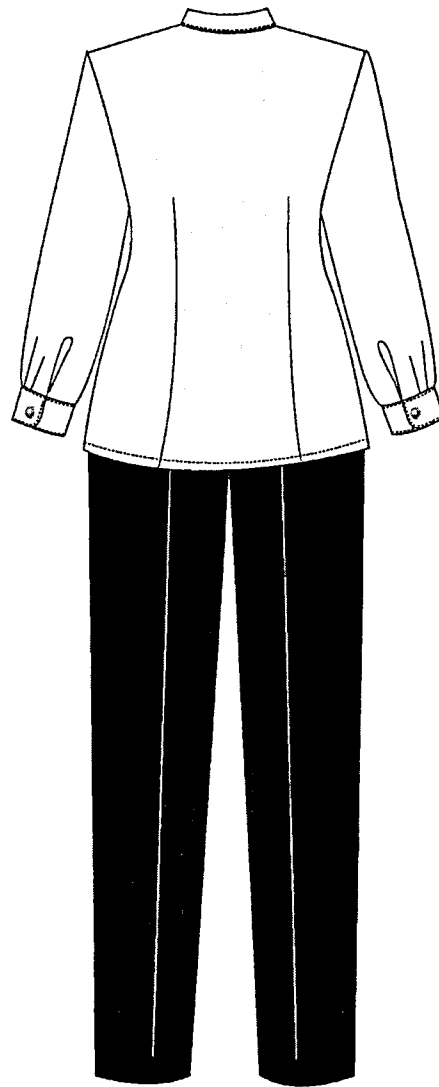


Thân sau

Hình 2c. Áo sơ mi mặc trong áo khoác

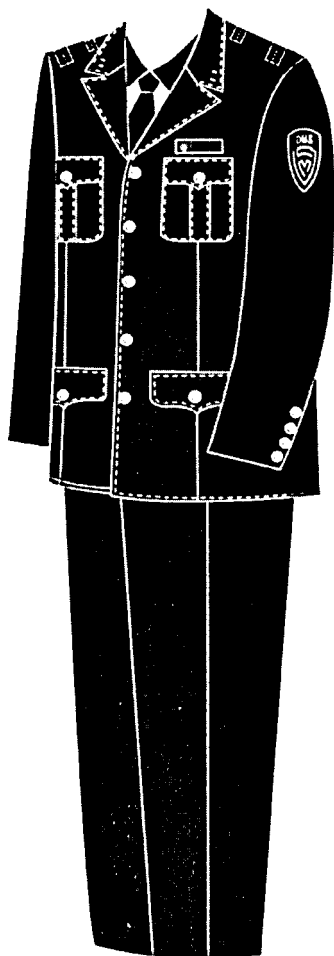


Thân trước

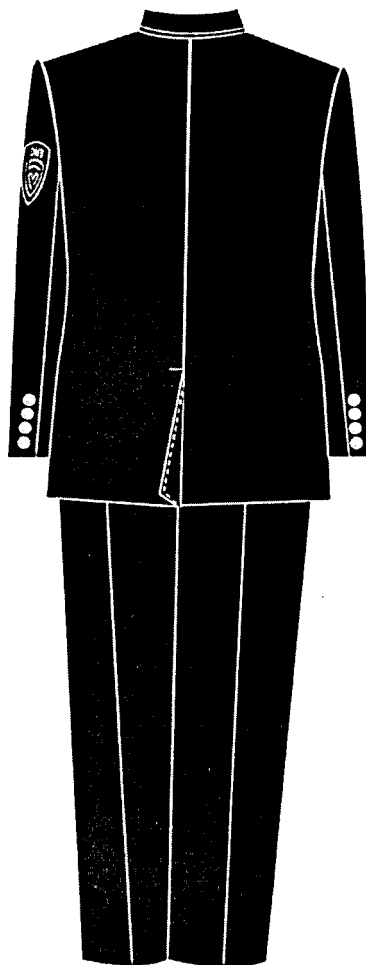


Thân sau

3. Hình 3. Áo khoác cho nam

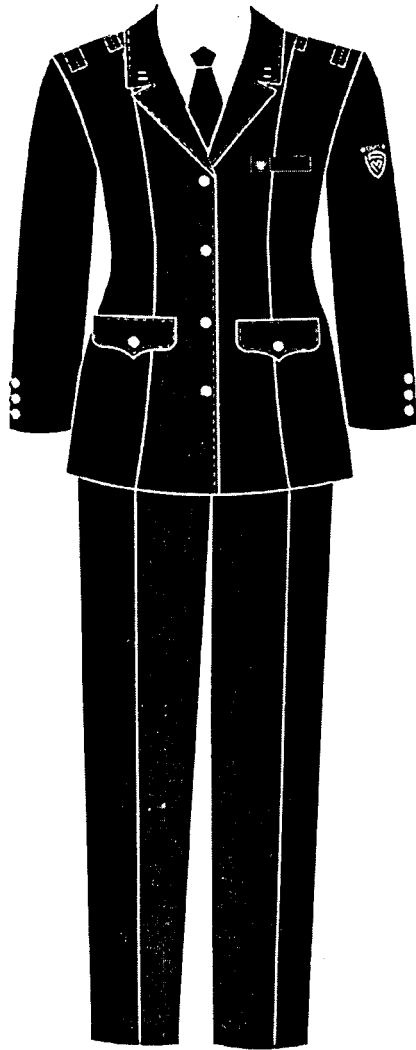


Thân trước

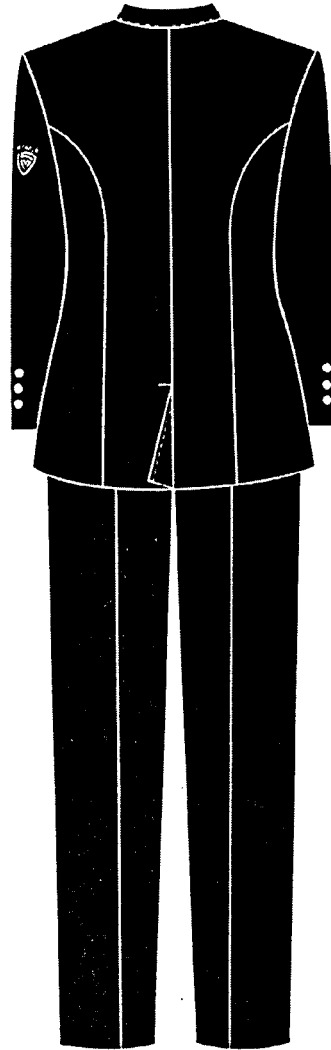


Thân sau

4. Hình 4. Áo khoác cho nữ



Thân trước



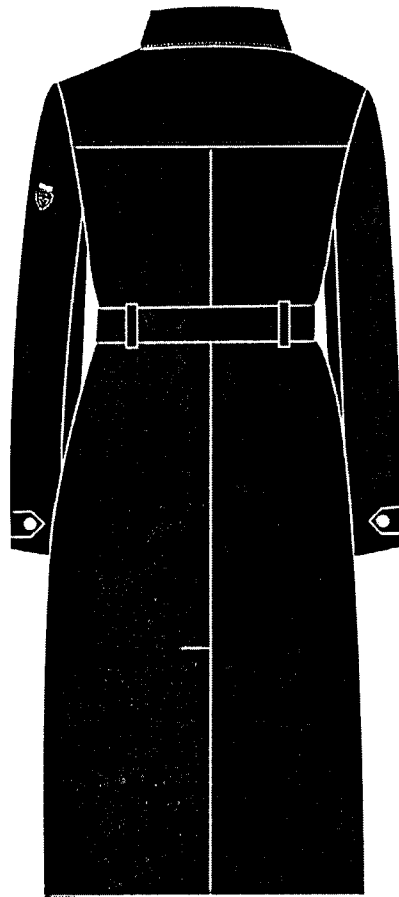
Thân sau

5. Áo măng tô, áo gi-lê, áo gió

Hình 5a. Áo măng tô

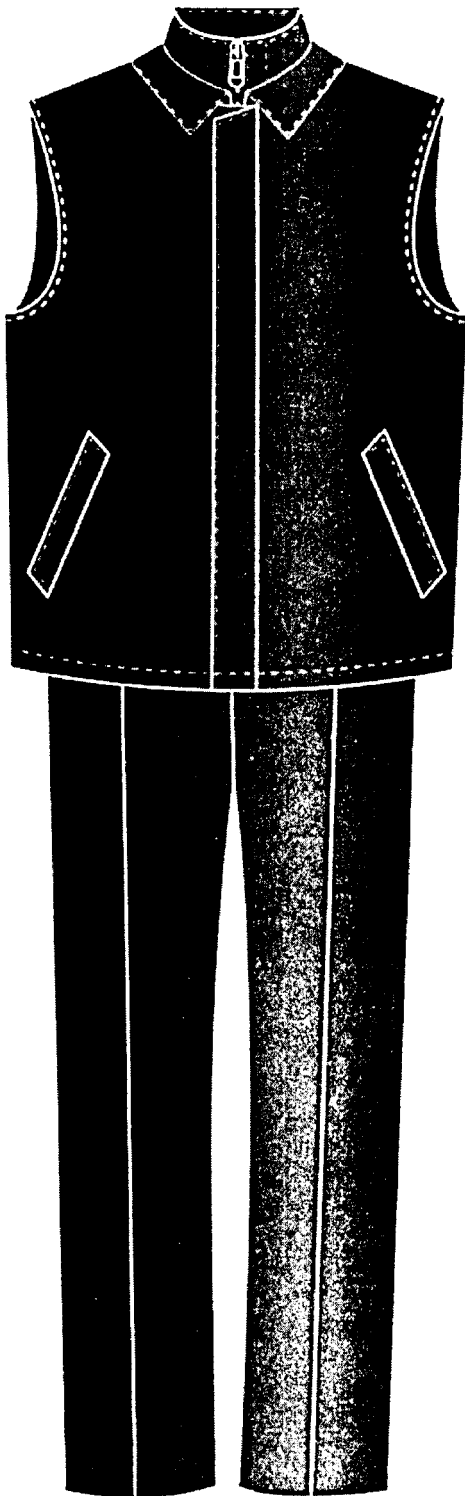


Thân Trước

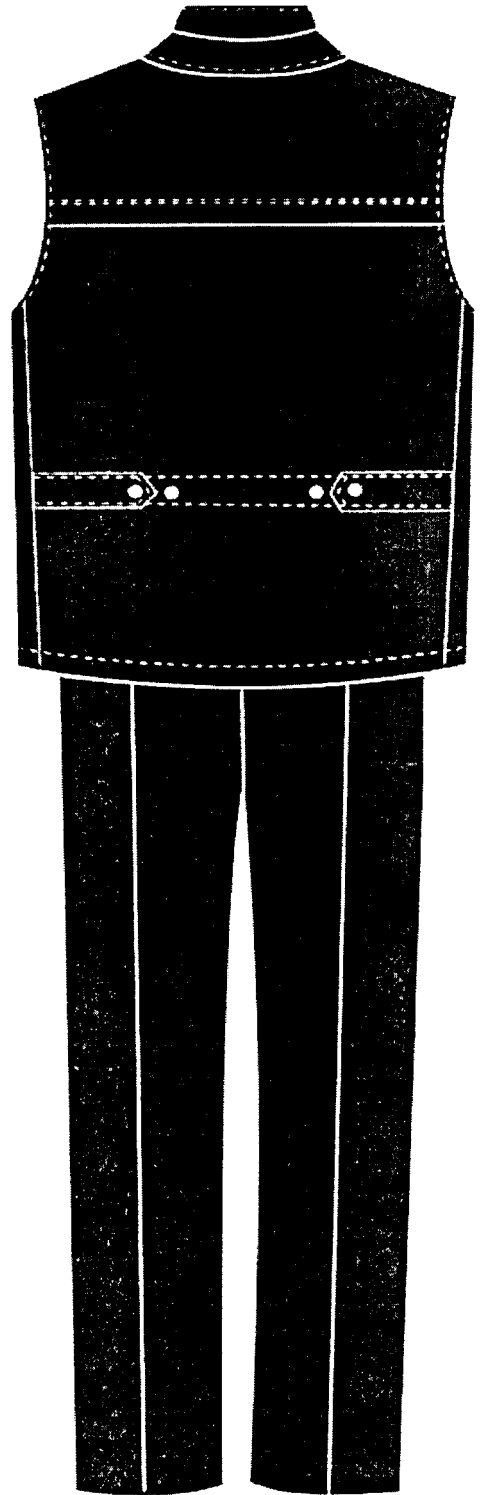


Thân sau

Hình 5b. Áo ghi-lê



Thân trước



Thân sau

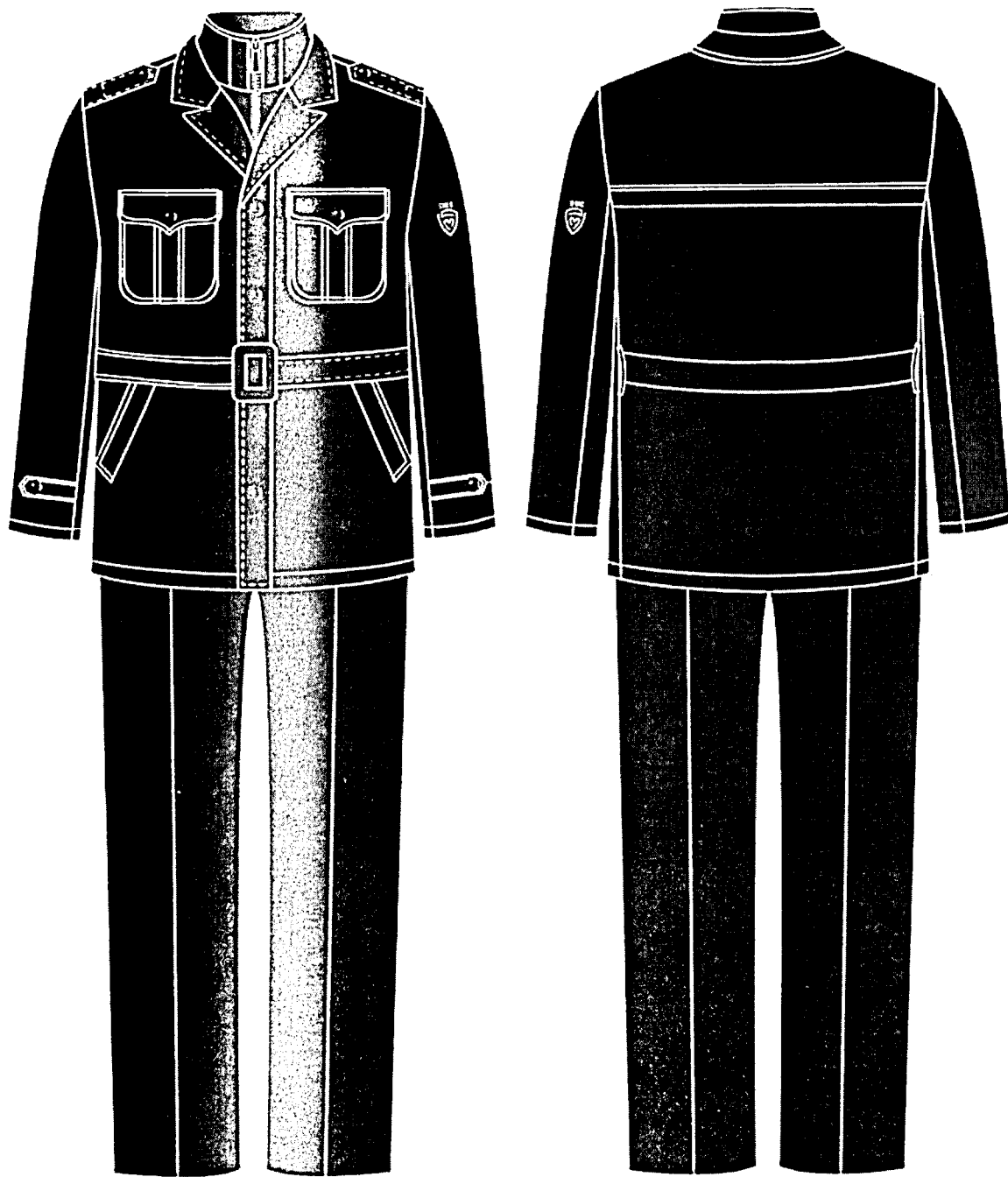
Hình 5c. Áo gió



Thân trước

Thân sau

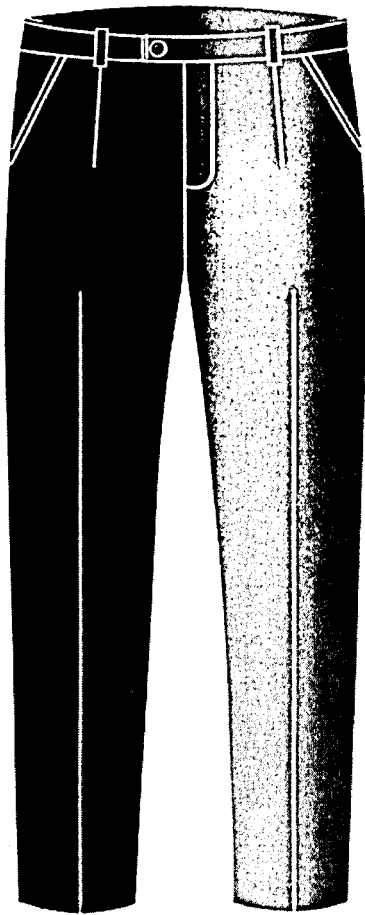
6. Hình 6. Áo bông



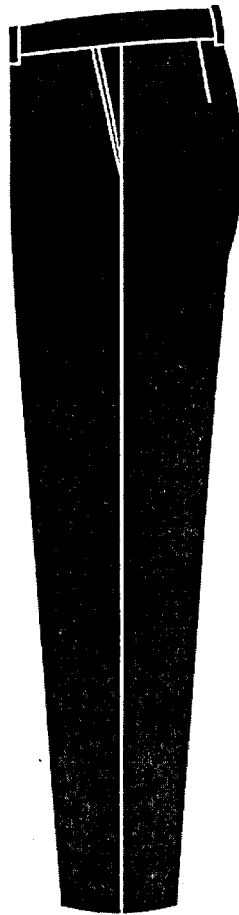
Thân trước

Thân sau

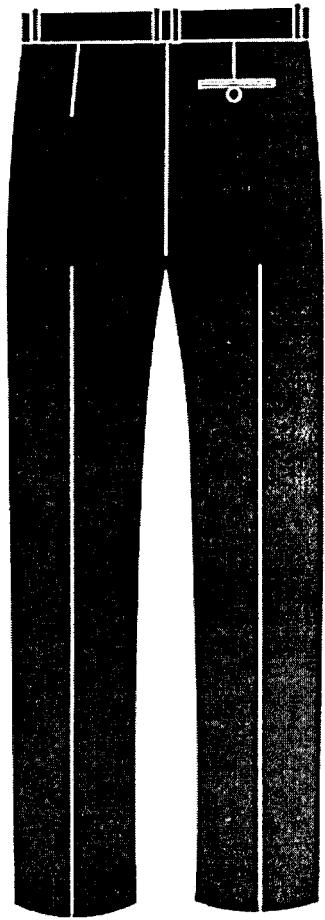
7. Hình 7. Quần âu cho nam



Thân trước

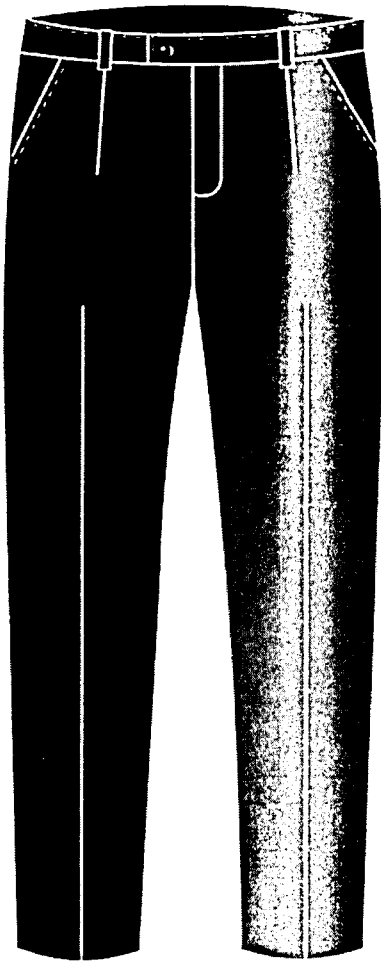


Thân sườn

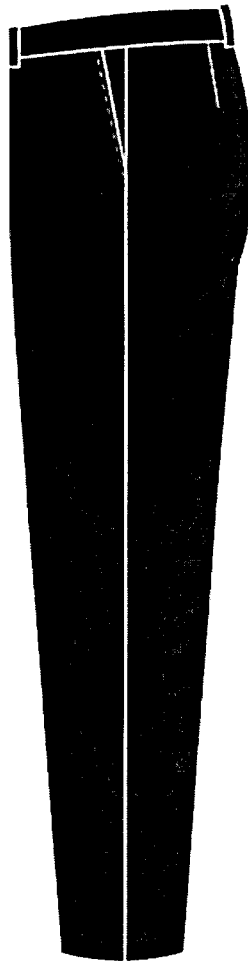


Thân sau

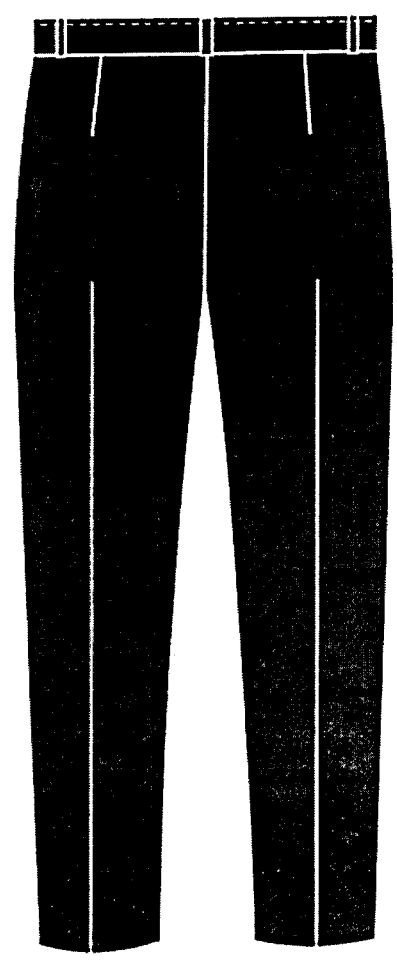
8. Hình 8. Quần âu cho nữ



Thân trước

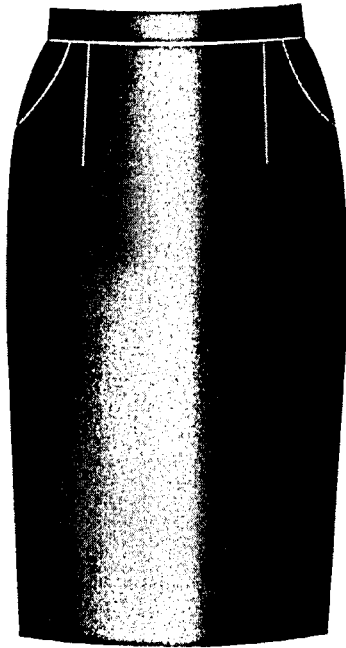


Thân sườn

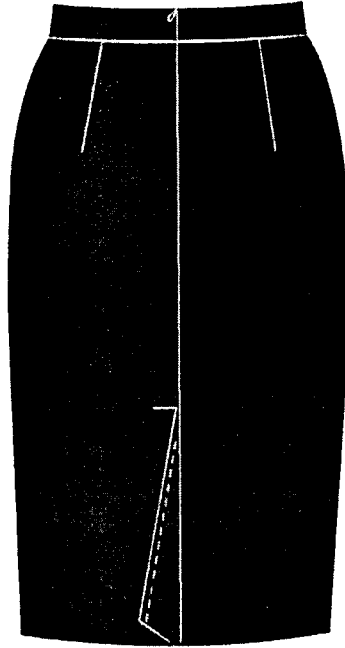


Thân sau

9. Hình 9. Chân váy



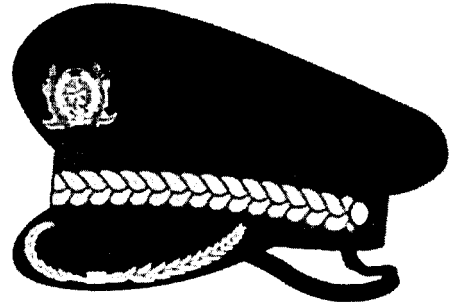
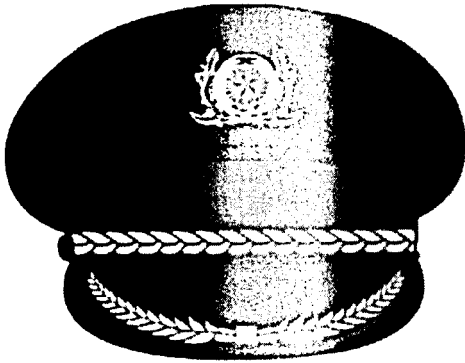
Thân Trước



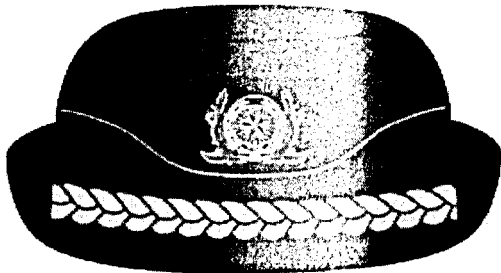
Thân Sau

10. Mũ kê-pi cho nam, mũ mềm cho nữ, mũ bông và cà vạt

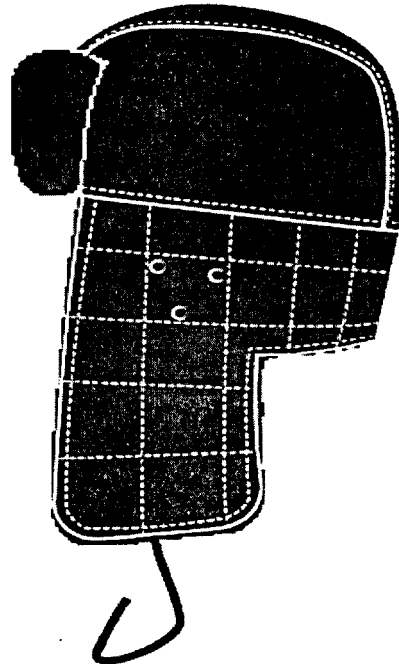
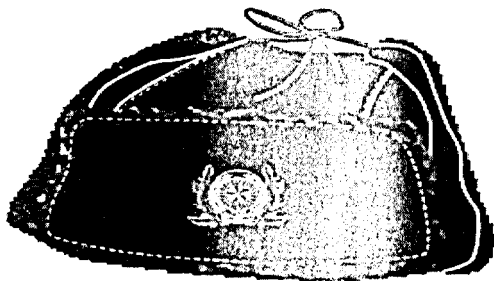
Hình 10a. Mũ kê-pi cho nam



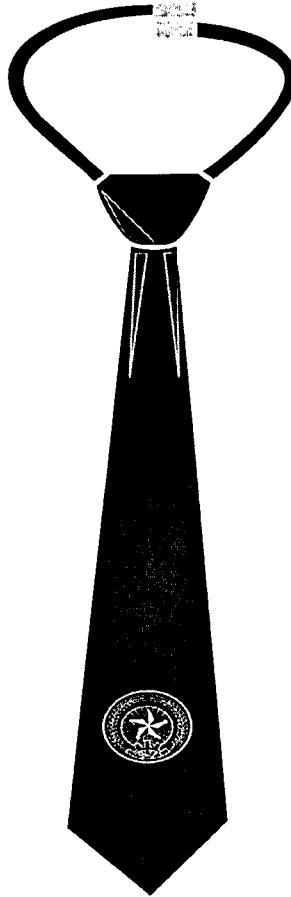
Hình 10b. Mũ mềm cho nữ



Hình 10c. Mũ bông

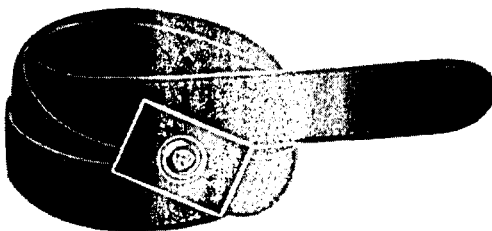


Hình 10d. Cà vạt

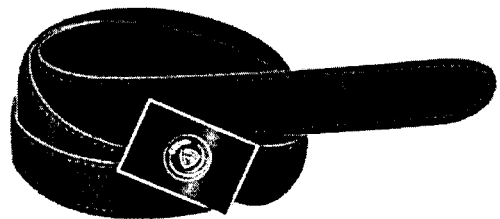


11. Thắt lưng

Hình 11a. Thắt lưng nam

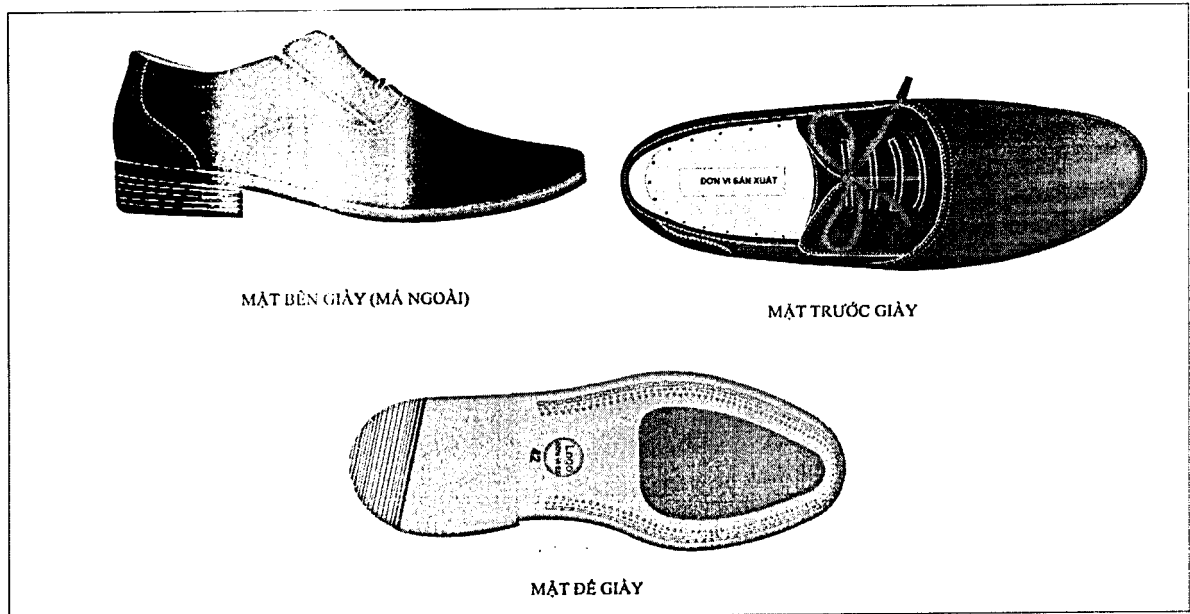


Hình 11b. Thắt lưng nữ



12. Giày da

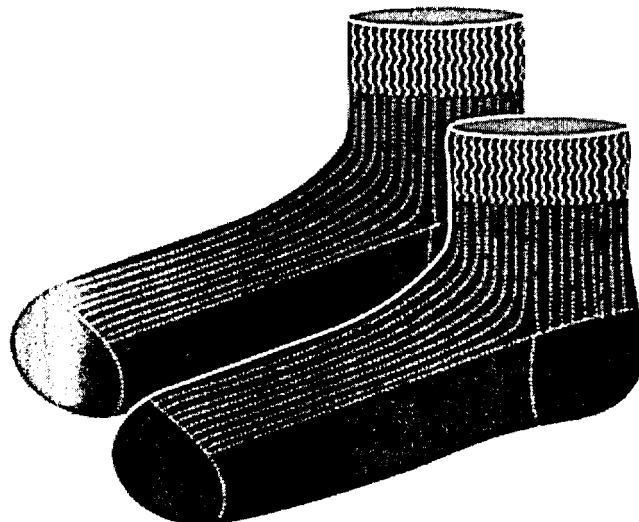
Hình 12a. Giày da cho nam:



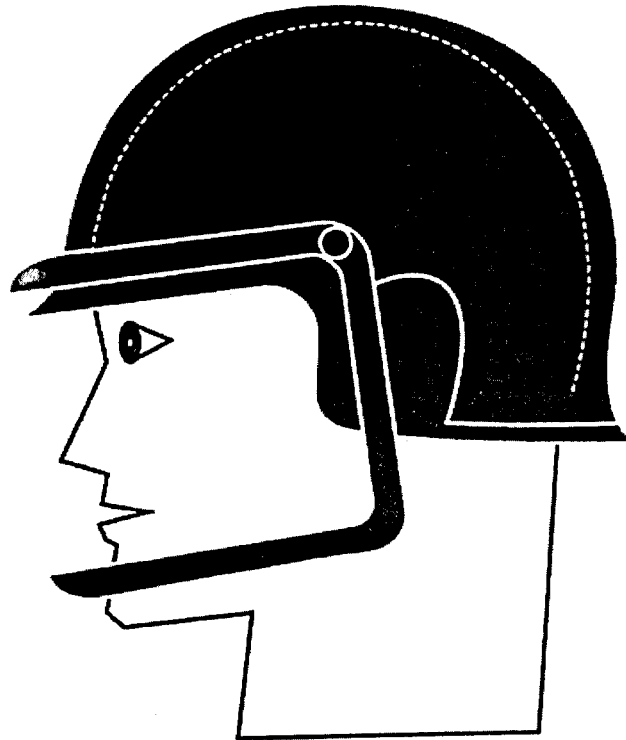
Hình 12b. Giày da cho nữ:



13. Tất



14. Hình 14. Mũ bảo hiểm



15. Hình 15. Cặp tài liệu

